

KIỂM SOÁT QUYỀN RÚT KHIẾU NẠI HÀNH CHÍNH CỦA CÔNG DÂN

DINH THỊ OANH*

Quyền khiếu nại hành chính của công dân là một trong những quyền cơ bản nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp và giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, thể hiện sự tự định đoạt của chủ thể khiếu nại. Việc rút đơn khiếu nại hành chính không chỉ đơn thuần là chấm dứt vụ việc mà còn liên quan đến nhiều yếu tố về tâm lý, quy trình thực hiện và sự bảo đảm quyền lợi thực chất của công dân. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện pháp luật về khiếu nại hành chính, việc kiểm soát quyền rút đơn khiếu nại của công dân còn tồn tại những bất cập, làm ảnh hưởng đến tính minh bạch và hiệu quả của giải quyết khiếu nại, vì vậy, bài viết đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện kiểm soát quyền rút đơn khiếu nại.

Từ khóa: Quyền rút khiếu nại; kiểm soát; khiếu nại hành chính; thực hiện pháp luật.

Citizens' right to lodge administrative complaints is a fundamental right that protects their legitimate interests and oversees state agencies' activities, reflecting the complainant's right to self-determination. Withdrawing an administrative complaint does not merely terminate the case; it also involves psychological factors, implementation procedures, and the substantive protection of citizens' rights and interests. However, in implementing the law on administrative complaints, control over citizens' right to withdraw complaints still has shortcomings that affect the transparency and effectiveness of complaint settlement. Therefore, this article proposes several solutions to strengthen control over the right to withdraw administrative complaints.

Keywords: Right to withdraw complaints; control; administrative complaints; law implementation.

NGÀY NHẬN: 14/6/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 18/9/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 06/10/2026

Email: dinhoanh79@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.370.2026.1647>

1. Đặt vấn đề

Quyền khiếu nại hành chính là một trong những quyền cơ bản của công dân được ghi nhận tại Điều 30 Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) (Quốc hội, 2013, 2025) và cụ thể trong Luật Khiếu nại năm 2011 (Quốc hội, 2011), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo năm 2025 (Quốc hội, 2025).

Quyền khiếu nại hành chính luôn được Nhà nước tôn trọng và bảo đảm thực hiện. Đây là công cụ pháp lý quan trọng để các cá nhân chủ động bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đồng thời, đóng vai trò là cơ chế giám sát thiết yếu nhằm ngăn ngừa, khắc phục những sai phạm trong hoạt động quản lý

* ThS, Trường Chính trị Trường Chính, tỉnh Ninh Bình

hành chính và cán bộ, công chức. Việc thực hiện quyền khiếu nại phải tuân thủ các quy định của pháp luật, một mặt, không được cản trở cá nhân, cơ quan, tổ chức thực hiện quyền khiếu nại, mặt khác, cũng không được lạm dụng quyền khiếu nại để xâm phạm lợi ích của cá nhân, cơ quan, tổ chức.

Trong các quy định pháp luật về khiếu nại, quyền rút đơn được quy định như một hình thức thể hiện sự tự định đoạt của chủ thể khiếu nại. Khi công dân thực hiện quyền này, quy trình giải quyết khiếu nại hành chính sẽ kết thúc. Tuy nhiên, từ góc độ thực hiện pháp luật, việc rút đơn khiếu nại hành chính đòi hỏi xem xét kỹ lưỡng trên cả phương diện lý luận và thực tiễn.

2. Bản chất pháp lý của quyền rút khiếu nại hành chính

Trong các quyền của chủ thể khiếu nại, quyền rút khiếu nại hành chính là một công cụ pháp lý xác lập sự chấm dứt của quan hệ pháp luật hành chính. Người khiếu nại có thể rút toàn bộ nội dung khiếu nại hoặc một phần nội dung khiếu nại tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại. *Luật Khiếu nại năm 2011* (sửa đổi, bổ sung năm 2025 - viết tắt là *Luật năm 2025*). Tại khoản 3 Điều 2 quy định người khiếu nại không chỉ được rút toàn bộ đơn mà còn có thể chủ động rút từng phần nội dung khiếu nại. Sự điều chỉnh này có ý nghĩa pháp lý quan trọng đối với các vụ việc khiếu nại phức tạp, đa nội dung; qua đó, trao quyền chủ động cho công dân trong việc xác định phạm vi yêu cầu giải quyết; đồng thời, giúp cơ quan nhà nước tập trung nguồn lực vào những vấn đề thực sự cần thiết, nâng cao tính hiệu quả của quy trình giải quyết khiếu nại. Nhờ đó, quá trình xử lý được bảo đảm giải quyết đúng trọng tâm của vụ việc.

Xét từ góc độ lý luận thực hiện pháp luật, bản chất pháp lý của quyền rút khiếu nại hành chính được thể hiện thông qua các khía cạnh sau:

Một là, quyền rút khiếu nại hành chính là

hành vi pháp lý đơn phương thể hiện nguyên tắc tự nguyện trong thực hiện pháp luật. Khi chủ thể tự nguyện rút khiếu nại, họ đã thực hiện quyền tự định đoạt đối với chính yêu cầu của mình, qua đó, chấm dứt quan hệ pháp luật khiếu nại đang tồn tại với cơ quan có thẩm quyền. Khác với các hành vi tạo lập quan hệ, hành vi rút khiếu nại hành chính là sự thể hiện ý chí của chủ thể nhằm chấm dứt hiệu lực của quá trình thụ lý và giải quyết khiếu nại. Khi chủ thể khiếu nại hành chính thực hiện quyền này, một quy trình hành chính đang diễn ra sẽ bị đình chỉ về mặt thủ tục. Xét về tính chất pháp lý, đây là sự phản ánh quyền tự chủ của cá nhân đối với yêu cầu của chính mình trong quan hệ với cơ quan nhà nước. Người khiếu nại hoàn toàn làm chủ quá trình khiếu nại.

Hành vi rút khiếu nại là sự thể hiện ý chí độc lập, tự chủ xuất phát từ việc chủ thể khiếu nại đạt được thỏa thuận, tự nguyện từ bỏ yêu cầu hoặc nhận thấy việc tiếp tục khiếu nại không còn mang lại lợi ích tương xứng. Nhà nước tôn trọng ý chí của công dân trong việc tự giải quyết hoặc hòa giải các mâu thuẫn hành chính, từ đó, giảm thiểu các thủ tục hành chính không cần thiết và tiết kiệm nguồn lực cho cơ quan giải quyết khiếu nại. Khi hành vi rút khiếu nại được thực hiện, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm đình chỉ việc giải quyết theo đúng quy định của *Luật Khiếu nại*. Điều này khẳng định sự gắn kết chặt chẽ giữa ý chí của công dân và hành động quản lý của Nhà nước, bảo đảm hoạt động thực hiện pháp luật luôn đặt quyền và lợi ích hợp pháp của người dân làm trung tâm.

Hai là, quyền rút khiếu nại hành chính mang tính định đoạt trong quan hệ pháp luật hành chính. Quan hệ giữa công dân và cơ quan hành chính nhà nước không chỉ được định hình bởi các quyết định hành chính mà còn bởi thỏa thuận giữa các bên. Sau khi công dân rút khiếu nại, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ ban hành quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại. Hành vi này làm thay đổi tình trạng pháp lý của vụ việc, từ một vụ việc đang

trong quá trình giải quyết trở thành vụ việc đã được khép lại bằng sự tự thỏa thuận hoặc thay đổi quyết định của chính chủ thể khiếu nại. Tính định đoạt này gắn liền với trách nhiệm cá nhân của chủ thể khiếu nại đối với quyết định của chính mình.

Ba là, quyền rút khiếu nại hành chính gắn liền với trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm quyền tự chủ của công dân. Thực hiện pháp luật về khiếu nại không chỉ bao hàm nghĩa vụ giải quyết khiếu nại của cơ quan nhà nước mà còn bao gồm nghĩa vụ tôn trọng ý chí của công dân trong việc lựa chọn duy trì hoặc kết thúc quá trình khiếu nại. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có nghĩa vụ xác định hành vi rút đơn có được thực hiện trên cơ sở nhận thức đầy đủ về quyền và lợi ích hay không. Do đó, quyền rút khiếu nại không tách rời trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm bảo đảm hành vi rút đơn là kết quả của sự lựa chọn đúng đắn, không phải là sự áp đặt từ các yếu tố bên ngoài.

Quyền rút khiếu nại hành chính là sự kết hợp giữa quyền tự định đoạt của chủ thể và nghĩa vụ bảo đảm tính đúng đắn của quy trình quản lý nhà nước. Việc nhìn nhận quyền này dưới góc độ là một hành vi pháp lý có tính định đoạt giúp làm sáng tỏ mối liên hệ giữa ý chí của người khiếu nại và tính hợp pháp trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

3. Thực trạng kiểm soát quyền rút khiếu nại hành chính của công dân

Kiểm soát quyền rút khiếu nại không phải là một thủ tục hành chính thuần túy mà là biện pháp bảo đảm quyền lực nhà nước được thực thi minh bạch. Đó là hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc thẩm định, giám sát và xác minh tính tự nguyện, hợp pháp của văn bản rút khiếu nại từ phía người khiếu nại; qua đó, bảo đảm hành vi rút đơn là sự thể hiện ý chí thực chất của chủ thể. Đồng thời, duy trì nghĩa vụ giải trình của cơ quan hành chính đối với tính hợp pháp của quyết định hành chính ban đầu nhằm bảo đảm quyền khiếu nại của công dân

được thực hiện thực chất và nghiêm minh. Theo báo cáo của Thanh tra Chính phủ, năm 2025, cơ quan hành chính các cấp giải quyết 14.151 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt 80,5%. Trong đó, có 8.313 vụ việc khiếu nại lần đầu, có 2.283 vụ việc khiếu nại lần 2, còn lại là các vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục hoặc đình chỉ giải quyết theo quy định (Thanh tra Chính phủ, 2026).

Trong quá trình thực hiện pháp luật về khiếu nại, việc kiểm soát quyền rút đơn của công dân còn bộc lộ những bất cập làm ảnh hưởng đến tính minh bạch và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước. Cụ thể, như:

(1) Tính hình thức trong quy trình xác minh ý chí của chủ thể khiếu nại. Hiện nay, việc tiếp nhận đơn rút khiếu nại chủ yếu dừng lại ở hình thức ghi nhận văn bản tự nguyện và chưa thiết lập được các bước kiểm chứng khách quan để bảo đảm người dân hoàn toàn tự chủ trong quyết định của mình. Theo báo cáo định kỳ hàng năm của Chính phủ gửi Quốc hội về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tỷ lệ các vụ việc khiếu nại được giải quyết thông qua đối thoại và hòa giải thành công có xu hướng tăng. Nhiều trường hợp, biên bản rút đơn chỉ mang tính chất thủ tục hành chính, thiếu sự ghi nhận về căn cứ thỏa thuận giữa các bên. Việc thiếu các quy định bắt buộc về hình thức giám sát đối thoại, như: ghi âm, ghi hình hoặc sự tham gia của người tư vấn pháp lý khiến cho tính xác thực của ý chí rút đơn khó được bảo đảm, dẫn đến rủi ro pháp lý khi công dân thay đổi ý định sau đó.

(2) Nguy cơ phát sinh khiếu nại tái diễn sau khi đình chỉ giải quyết. Trên thực tế, có trường hợp vụ việc sau khi đã được cơ quan nhà nước ban hành quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại (do công dân rút đơn) nhưng đã phát sinh khiếu nại trở lại về cùng một nội dung chỉ sau một thời gian ngắn. Điều này cho thấy, việc đình chỉ chỉ căn cứ vào văn bản rút đơn chưa thể hiện được sự đồng thuận thực chất, chưa giải quyết được mâu thuẫn cốt lõi giữa công dân và chính quyền.

Khi các nguyên nhân gây ra khiếu nại không được xử lý triệt để, việc rút đơn chỉ là giải pháp tạm thời, dẫn đến kéo dài thời gian xử lý và gây lãng phí nguồn lực của cơ quan nhà nước khi phải thụ lý lại vụ việc.

(3) Sự hạn chế trong cơ chế kiểm soát tính hợp pháp của quyết định đình chỉ. Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại là văn bản hành chính mang tính chất thủ tục, có tác động trực tiếp đến quyền khiếu nại và quyền được bảo vệ lợi ích hợp pháp của công dân. Hiện nay, việc ban hành quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại chủ yếu dựa trên căn cứ công dân rút đơn. Tuy nhiên, quy trình này đang bộc lộ hạn chế trong việc tách biệt giữa thủ tục chấm dứt giải quyết khiếu nại và trách nhiệm đánh giá tính hợp pháp của quyết định hành chính bị khiếu nại. Việc thiếu cơ chế rà soát độc lập sau khi đình chỉ dẫn đến tình trạng các quyết định hành chính ban đầu có những sai sót nhất định không được xem xét, phân tích.

(4) Những thách thức trong quản trị thông tin về chủ thể khiếu nại. Hiện nay, dù việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đơn thư đã đạt được những bước tiến đáng kể, song việc khai thác dữ liệu về hành vi rút khiếu nại vẫn chưa được tối ưu hóa. Thực tế cho thấy, cơ chế quản lý dữ liệu chủ yếu dừng lại ở việc lưu trữ hồ sơ theo vụ việc, chưa hình thành được cơ sở dữ liệu toàn diện về tình trạng thực hiện quyền khiếu nại của các chủ thể. Sự rời rạc trong kết nối dữ liệu giữa các cấp và các ngành khiến cho việc nhận diện mô hình khiếu nại của từng cá nhân hoặc nhóm cá nhân còn khó khăn. Tình trạng này khiến cơ quan chức năng thiếu căn cứ dữ liệu để xây dựng phương án dự báo, dẫn đến hạn chế trong việc nhận diện sớm các vụ việc khiếu nại kéo dài hoặc khiếu nại có tính hệ thống.

4. Một số giải pháp

Thứ nhất, kiểm soát chặt chẽ quy trình xác minh ý chí tự nguyện.

Trong hoạt động giải quyết khiếu nại, đặc

biệt là các vụ việc dẫn đến quyết định đình chỉ, việc xác minh “ý chí tự nguyện” của người khiếu nại (ví dụ: tự nguyện rút đơn, tự nguyện đạt được thỏa thuận) đóng vai trò quan trọng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Để khắc phục tình trạng lạm quyền hoặc áp đặt ý chí chủ quan từ phía người giải quyết, cần thiết lập một quy trình kiểm soát chặt chẽ. Pháp luật cần quy định cụ thể hóa hình thức ghi nhận ý chí của người khiếu nại. Việc chỉ dừng lại ở các văn bản thông thường là chưa đủ; cần bắt buộc hình thức văn bản có chứng thực hoặc xác nhận của người làm chứng độc lập (không thuộc cơ quan đang giải quyết khiếu nại).

Đối với các trường hợp rút đơn hoặc chấp nhận thỏa thuận, cần áp dụng cơ chế xác minh kép: người giải quyết khiếu nại phải trực tiếp ghi âm, ghi hình hoặc lập biên bản có sự tham gia của đại diện cho công dân (như: Hội Luật gia hoặc đại diện địa phương) để bảo đảm không có sự cưỡng ép, dụ dỗ hoặc lừa dối. Cần xây dựng quy trình đối thoại bắt buộc và ghi nhận nội dung đối thoại đối với các vụ việc khiếu nại trước khi ban hành quyết định đình chỉ. Việc thẩm định này không chỉ dừng lại ở sự đồng ý rút đơn bằng văn bản mà phải ghi nhận các căn cứ, điều kiện và sự thấu hiểu của công dân về hệ quả pháp lý sau khi rút đơn.

Thứ hai, gắn kết chặt chẽ quyền rút đơn với trách nhiệm giải trình của chính quyền, thiết lập cơ chế hậu kiểm mang tính hệ thống.

Cần tách biệt việc “đình chỉ giải quyết khiếu nại” và “trách nhiệm kiểm tra tính hợp pháp của quyết định hành chính”. Ngay cả khi công dân rút đơn, cơ quan cấp trên hoặc cơ quan thanh tra vẫn cần thực hiện việc rà soát độc lập để xác định quyết định hành chính ban đầu có vi phạm hay không. Việc thực hiện cơ chế này góp phần đề cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, đồng thời, hạn chế việc lạm dụng thủ tục đình chỉ để rút ngắn quy trình giải quyết vụ việc vì mục tiêu thành tích.

Thứ ba, kiểm soát bằng công nghệ nhằm nâng cao tính minh bạch và dự báo.

Đặc biệt, đẩy mạnh khiếu nại bằng hình thức điện tử và xử lý hồ sơ trực tuyến, cụ thể: người khiếu nại có thể thực hiện các nội dung sau trên nền tảng điện tử, như: nộp đơn khiếu nại dưới dạng hồ sơ điện tử; bổ sung tài liệu, chứng cứ liên quan trong quá trình xử lý; theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ từ xa; thực hiện các yêu cầu khác như rút khiếu nại hoặc nhận thông báo kết quả... trên các nền tảng như Cổng Dịch vụ công và hệ thống định danh điện tử.

Việc đẩy mạnh áp dụng hình thức điện tử không chỉ giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân mà còn góp phần nâng cao tính minh bạch, công khai trong quá trình giải quyết khiếu nại hành chính. Đồng thời, cần phát triển các thuật toán trong cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại để nhận diện về vấn đề khiếu nại, rút đơn, tái khiếu nại. Dữ liệu cần được tập trung hóa để cán bộ thụ lý có thể tiếp cận được toàn bộ lịch sử khiếu nại của chủ thể, từ đó, có các phương án tiếp cận đối thoại linh hoạt, dựa trên hiểu biết đầy đủ về nhu cầu và bức xúc thực tế của công dân.

Thứ tư, nâng cao năng lực của chủ thể tham gia quá trình thực hiện pháp luật về khiếu nại.

Đối với các chủ thể có thẩm quyền, năng lực không chỉ dừng lại ở việc nắm vững văn bản quy phạm pháp luật mà còn là khả năng tư duy pháp lý thực tế. Do đó, cần nâng cao năng lực chuyên môn và tư duy pháp lý cho cán bộ thực thi, thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về kỹ năng áp dụng pháp luật, kỹ năng đối thoại và kỹ năng giải quyết mâu thuẫn trong các tình huống thực tế phức tạp. Việc cập nhật kiến thức về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong quản lý hành chính là bắt buộc để cán bộ có thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong kỷ nguyên số, bảo đảm các quyết định hành chính luôn được ban hành trên cơ sở dữ liệu xác thực và quy trình chuẩn mực.

Đối với người dân, việc nâng cao năng lực thực hiện pháp luật gắn liền với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đúng đối tượng và sát với thực tiễn. Khi người dân nắm vững “công cụ” pháp lý, họ sẽ chủ động thực hiện đúng quy định; đồng thời, trở thành chủ thể giám sát hiệu quả, tạo áp lực ngược lại để các cơ quan nhà nước phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục. Bên cạnh đó, cần khuyến khích sự tham gia của các tư vấn viên pháp lý hoặc tổ chức xã hội trong quá trình đối thoại khiếu nại. Sự tham gia của các bên trung gian sẽ tạo ra sự bình đẳng giữa công dân và cơ quan hành chính, là cơ sở để hành vi rút khiếu nại trở thành kết quả của một quá trình thỏa thuận minh bạch, bền vững và phù hợp với các quy định pháp luật.

5. Kết luận

Việc thực hiện pháp luật về quyền khiếu nại hành chính không đơn thuần là quá trình giải quyết các đơn thư khiếu nại đơn lẻ mà còn là thước đo về năng lực quản trị công và trách nhiệm giải trình của chính quyền trước người dân. Qua nghiên cứu thực tiễn, có thể khẳng định rằng, việc kiểm soát quyền rút khiếu nại hiện nay đang tồn tại những điểm nghẽn về mặt quy trình và tư duy quản lý, khiến cho hành vi rút đơn khiếu nại đôi khi trở thành một thủ tục hành chính mang tính hình thức, chưa phản ánh đúng bản chất của sự đồng thuận thực chất giữa các bên □

Tài liệu tham khảo:

- Quốc hội (2011). *Luật Khiếu nại* năm 2011.
- Quốc hội (2013, 2025). *Hiến pháp* năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).
- Quốc hội (2015). *Luật Tổ tụng hành chính* năm 2015.
- Quốc hội (2025). *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo* năm 2025 (Luật số 136/2025/QH15).
- Quốc hội (2025). *Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.
- Thanh tra Chính phủ (2026). *Báo cáo số 142/BC-TTCP ngày 16/01/2026 về tổng kết công tác năm 2025, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của ngành Thanh tra*.